

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực
Thi đua - Khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Công văn số 6702/UBND-KSTT ngày 22 tháng 10 năm 2021 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện quy trình đơn giản hóa, rút
ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Thi đua – Khen
thưởng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 645/TTr-SNV ngày
11 tháng 11 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 20 thủ tục hành chính trong
lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ
(có Phụ lục kèm theo).

Điều 2.

1. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cụ thể hóa
việc áp dụng thực thi phương án đơn giản đối với 20 thủ tục hành chính đã được
thông qua tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nội vụ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT TT-CB, P.HCTC;
- Lưu: VT, KSTT, K2.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA 20 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC
THI ĐUA - KHEN THƯỞNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ
(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1.	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ban, ngành đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (1.000924.000.00.00.H08)	Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục được công bố tại Quyết định số 5020/QĐ-UBND ngày 8/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh từ 25 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc (giảm 10 ngày).	- Tại điểm b, khoản 2 Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định: “... cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 128.390.400 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 63.006.400 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 65.384.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50.92%.
2.	Tặng thưởng Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (2.000449.000.00.00.H08)	Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục được công bố tại Quyết định số 5020/QĐ-UBND ngày 8/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh từ 25 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc (giảm 10 ngày).	- Tại điểm b, khoản 2 Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định: “... cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 541.201.200 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 373.729.000 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 167.472.200 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30.94%.

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giảm hóa	Nội dung đơn giảm hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
3.	Tặng thưởng Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đợt hoặc chuyên đề (2.000437.000.00.00.H08)			theo quy định”; - Đề nghị sửa đổi điểm b, khoản 2, Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, như sau:	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 372.986.000 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 254.106.000 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 118.880.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 31.87%.
4.	Tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đợt hoặc chuyên đề (1.000898.000.00.00.H08)			“...cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định”	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 31.354.600 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 19.466.600 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 11.888.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 37,91%.
5.	Tặng thưởng Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho gia đình (2.000418.000.00.00.H08)				- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 30.314.400 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 19.392.300 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 10.922.100 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 36.02%.

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giảm hóa	Nội dung đơn giảm hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
6.	Tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (1.000934.000.00.00.H08)				<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 438.964.400 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 272.532.400 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 166.432.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 37.91%.
7.	Tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về thành tích đối ngoại (1.000681.000.00.00.H08)				<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 132.551.200 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 74.597.200 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 57.954.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 43.72%.
8.	Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc (2.000287.000.00.00.H08)				<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 677.616.000 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 513.858.800 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 163.757.200 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 24.16%.

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
9.	Tặng thưởng Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về thành tích đột xuất (2.000422.000.00.00.H08)	Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục được công bố tại Quyết định số 5020/QĐ-UBND ngày 8/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh từ 25 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc (giảm 18 ngày).	- Tại điểm b, khoản 2 Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định: “... cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định”; - Đề nghị sửa đổi điểm b, khoản 2, Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, như sau: “... cơ quan thi đua, khen	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 86.663.520 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 35.307.360 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 51.356.160 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 59.25%.

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giảm hóa	Nội dung đơn giảm hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
				thường thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trong trường hợp có thành tích đột xuất)".	
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN					
1	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị (2.000414.000.00.00.H08)	Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với	Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục được công bố tại Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 20 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc (giảm 05 ngày).	- Tại điểm a, khoản 2 Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định: “... cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 408.055.600 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 332.715.400 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 75.340.200 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 18,466%.
2	Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến (2.000402.000.00.00.H08)			đưa, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 330.337.800 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 253.065.800 đồng/năm;

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giảm hóa	Nội dung đơn giảm hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
		sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước		quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định”;	- Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 77.272.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 23.39%.
3	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở (1.000843.000.00.00.U08)		- Đề nghị sửa đổi điểm a, khoản 2, Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, như sau:	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giảm hóa: 155.584.200 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giảm hóa: 125.864.200 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 29.720.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 19,1%.	
4	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến (2.000385.000.00.00.H08)		“... cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định”.	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giảm hóa: 538.526.400 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giảm hóa: 490.974.400 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 47.552.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 8,83%.	
5	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề (2.000374.000.00.00.H08)				- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giảm hóa: 228.992.600 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giảm hóa: 187.384.600 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức:

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giảm hóa	Nội dung đơn giảm hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
					41.608.000đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí:18,17%.
6	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đối ngoại (2.000364.000.00.00.H08)				- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 25.410.600 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 19.615.200 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 5.795.400 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 22.80%.
7	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất (1.000804.000.00.00.H08)	Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với	Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục được công bố tại Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 20 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc (giảm 13 ngày) .	- Tại điểm a, khoản 2 Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định: “... cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 50.821.200đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 19.912.400 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 30.908.800 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 60,81%.

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
		sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước		<p>quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định”;</p> <p>- Đề nghị sửa đổi điểm a, khoản 2, Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, như sau:</p> <p>“... cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trong trường hợp có thành tích đột xuất)”</p>	

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giảm hóa	Nội dung đơn giảm hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ					
1	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị (1.000775.000.00.00.H08)	Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục được công bố tại Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 20 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc (giảm 05 ngày).	- Tại điểm a, khoản 2 Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định: “... cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định”;	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 101.642.400 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 77.866.400 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 23.776.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 23,39%.
2	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề (2.000346.000.00.00.H08)			- Đề nghị sửa đổi điểm a, khoản 2, Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, như sau:	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 50.821.200 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 38.933.200/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 11.888.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 23.39%.
3	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình (1.000748.000.00.00.H08)			- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 25.410.600 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 19.466.600/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 5.944.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 23.39%.	

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
				“... cơ quan thi đưa, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định”	
4	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất (2.000337.000.00.00.H08)	Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính	Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục được công bố tại Quyết định số 3155/QĐ- UBND ngày 17/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 20 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc (giảm 13 ngày).	- Tại điểm a, khoản 2 Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định: “... cơ quan thi đưa, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 25.410.600 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 9.956.200/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 15.454.400 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 60.81%.

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
		nhà nước		<p>theo quy định”;</p> <p>- Đề nghị sửa đổi điểm a, khoản 2, Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, như sau:</p> <p>“... cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trong trường hợp có thành tích đột xuất)”</p>	
Tổng cộng: 20 TTHC					